

BÁO CÁO CÔNG KHAI NGÂN SÁCH MOBI 2021
ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM

Bảng 1: Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Đài Truyền hình Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 2	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 72,09 ĐIỂM	5/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam công khai **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Đài Truyền hình Việt Nam đạt **3100/4300** điểm, tương đương với **72,09** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **2** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Bảng 2: Kết quả MOBI 2021 của Đài Truyền hình Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	3100	72,09
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	500	11,63
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	425	9,88
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	400	9,30
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	400	9,30
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	375	8,72
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.	800	18,60
Theo tiêu chí đánh giá		

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
1. Tính sẵn có	400	9,30
2. Tính kịp thời	375	8,72
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	1925	44,77
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam đã công khai 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán Thu Chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 12/4/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 được công khai vào ngày 7/4/2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 12/7/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng năm 2021 được công khai vào ngày 12/10/2021 và Báo cáo quyết toán Thu Chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 được công khai vào ngày 10/12/2021.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai vào ngày 14/01/2022. Báo cáo này công khai muộn theo thời gian quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán Thu Chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 được

công khai với định dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi, không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán Thu Chi ngân sách đơn vị năm 2022 nhưng không trình bày theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021 có kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục B: Có 10/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không phản ánh chi tiết theo quy định.
- Báo cáo 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2020 có kèm báo cáo thuyết minh. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B, Nguồn ngân sách trong nước phản ánh đầy đủ 10/10 mục theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài không phản ánh. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm (2020, 2021 và 2022), Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.